

Số: /BC-BNNMT

Hà Nội, ngày

tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả triển khai truy xuất nguồn gốc nông, lâm, thủy sản, Quý I năm 2026

Kính gửi: - Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;
- Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương.

Triển khai thực hiện Chương trình số 02-CTr/BCĐTW ngày 02/02/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (Ban Chỉ đạo Trung ương); Thông báo kết luận số 20-TB/CQTTBCĐ ngày 16/3/2026 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại Phiên họp lần thứ nhất năm 2026; Quyết định số 11/QĐ-BCĐCP ngày 27/02/2026 của Ban Chỉ đạo Chính phủ; Quyết định số 2815/QĐ-TTg ngày 28/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ; trong đó, có nhiệm vụ “*Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, địa phương có liên quan tổ chức triển khai có hiệu quả việc truy xuất nguồn gốc nông, lâm, thủy sản. Định kỳ hằng tháng báo cáo Thường trực Ban Chỉ đạo*”; Bộ Nông nghiệp và Môi trường kính báo cáo kết quả tổ chức thực hiện như sau:

1. Văn bản tổ chức triển khai thực hiện

- Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ ban hành các Kết luận số 133-KL/ĐU ngày 04/12/2025 và số 224-KL/ĐU ngày 31/12/2025 về truy xuất nguồn gốc nông, lâm, thủy sản (viết tắt là TXNG nông sản).

- Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Quyết định số 5272/QĐ-BNNMT ngày 13/12/2025 về Kế hoạch thí điểm TXNG quả sầu riêng; Quyết định số 25/QĐ-BNNMT ngày 07/01/2026 về Kế hoạch TXNG nông sản.

- Bộ ban hành các Công văn số 1792/BNNMT-KHCN ngày 27/02/2026, số 3226/BNNMT-KHCN ngày 03/4/2026 và số 3466/BNNMT-KHCN ngày 09/4/2026 gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo về TXNG nông sản.

2. Tổ chức hội nghị, họp, tập huấn, truyền thông về TXNG nông sản

- Bộ đã tổ chức 08 cuộc họp, hội nghị với các địa phương, doanh nghiệp để bàn kế hoạch và thống nhất tổ chức thực hiện.

- Đã làm việc với các tập đoàn, doanh nghiệp lớn để triển khai TXNG đối với các sản phẩm nông sản làm thực phẩm như: lúa, gạo (ThaiBinh Seed, Lộc Trời); thịt, trứng, sữa (Dabaco, TH, Thiên Vương); thủy sản; trái cây (Doveco, Nafoods); chè, cà phê,...

- Tổ chức 03 lớp tập huấn tại Đắk Lắk, Đồng Tháp, Hưng Yên (Thái Bình cũ) với hơn 500 đại biểu từ các sở, ngành, doanh nghiệp và người sản xuất.

- Ký Chương trình hợp tác với Đài Truyền hình Việt Nam về truyền thông TXNG và xây dựng sàn giao dịch điện tử VTVShop, dự kiến ra mắt vào tháng 7/2026 để cung ứng các mặt hàng nông sản chất lượng, an toàn, có TXNG cho người tiêu dùng.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông và các doanh nghiệp đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về TXNG nông sản.

3. Tổ chức xây dựng Hệ thống TXNG nông sản

- Từ tháng 10/2025, Bộ đã triển khai xây dựng và ra mắt Hệ thống TXNG nông sản vào ngày 26/12/2025; hiện đang thí điểm trên quả sầu riêng từ ngày 01/01 đến 30/6/2026. Bộ đang tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống để triển khai đối với các sản phẩm nông sản làm thực phẩm từ ngày 01/7/2026.

- Phối hợp với các đơn vị cung cấp giải pháp (Netacom, CheckVN, SmartCheck, IntrustDSS, BTrace) để tích hợp vào hệ thống chung; đồng thời phối hợp với Netacom xây dựng trên 30 quy trình nghiệp vụ TXNG.

- Phối hợp với Bộ Công Thương triển khai TXNG gắn với cấp C/O tại vùng trồng.

- Phối hợp với Bộ Công an xây dựng quy chuẩn kỹ thuật kết nối, chuẩn hóa dữ liệu theo tiêu chí của C12; in 10 triệu tem xác thực điện tử phục vụ TXNG nông sản.

- Phối hợp với các bộ, ngành liên quan hoàn thiện thể chế và xây dựng hệ thống bảo đảm thống nhất, liên thông, dùng chung.

- Phối hợp với Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam xây dựng phương án xử lý dư lượng cadimi trong sầu riêng.

- Rà soát mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói phục vụ xuất khẩu; đề xuất giải pháp quản lý nhằm giảm thời gian thông quan, tăng cường xuất khẩu.

4. Kết quả đạt được

- Hệ thống TXNG nông sản đã được đưa vào vận hành, đang thí điểm trên quả sầu riêng và tiếp tục hoàn thiện.

- Đến ngày 31/3/2026: có 1.396 dòng dữ liệu của 112 sản phẩm từ hơn 18.000 cơ sở sản xuất tại 14 tỉnh, thành phố được kết nối.

- Đến ngày 05/4/2026: trong hệ thống đã có 149 doanh nghiệp, 547 nông hộ, 255 vùng trồng, 112 sản phẩm, 919 lô hàng; đã kết nối tại 26/34 tỉnh, thành phố thông qua 4 đơn vị giải pháp.

- Đối với thí điểm sâu riêng: có 10 đơn vị đăng ký; 02 đơn vị triển khai đầy đủ; đã cấp phát tem phục vụ xuất khẩu trong các ngày 09–10/4/2026.

Kết quả bước đầu cho thấy hệ thống đã hình thành và vận hành theo lộ trình, từng bước xây dựng nền tảng dữ liệu tập trung. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế như: mức độ tham gia chưa đồng đều; dữ liệu chưa được chuẩn hóa; việc kết nối, chia sẻ dữ liệu còn hạn chế.

Nguyên nhân chủ yếu: (i) Hệ thống thể chế (nghị định, thông tư về TXNG) đang trong quá trình hoàn thiện; (ii) Hệ thống đang ở giai đoạn thí điểm, đang hoàn thiện tiêu chuẩn dữ liệu TXNG; (iii) Nguồn lực triển khai còn hạn chế; cần sự tham gia đồng bộ của chính quyền các cấp, các ngành, doanh nghiệp, người sản xuất, người tiêu dùng.

5. Đề xuất, kiến nghị

- Đề xuất Chính phủ chỉ đạo các cơ quan liên quan sớm ban hành Nghị định về định danh và Nền tảng quốc gia về TXNG; chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các Bộ, ngành, các địa phương đồng loạt triển khai TXNG hàng hóa, nông sản.

- Đề nghị Bộ Công an hỗ trợ kết nối Hệ thống TXNG của Bộ với Trung tâm Dữ liệu quốc gia (C12), Nền tảng quốc gia về TXNG.

- Đề nghị các bộ, ngành, địa phương tăng cường phối hợp triển khai đồng bộ TXNG gắn với quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm và phòng, chống gian lận thương mại.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường kính báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổ Giúp việc BCĐ Trung ương (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Bộ: CT, YT, KH-CN, TC, CA (để phối hợp);
- Lãnh đạo Bộ (để chỉ đạo);
- Các đơn vị liên quan thuộc Bộ (để thực hiện);
- Lưu VT, KH-CN(LN).

BỘ TRƯỞNG

Trịnh Việt Hùng